

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/HSST
Ngày 27/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng; ông Nguyễn Văn An

Thư ký phiên tòa: Ông Tạ Hữu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Tá Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2020/HSST ngày 22 tháng 01 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST- HS, ngày 14/02/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân H, sinh năm 1990; Nơi ĐKHTT: Thôn VL, xã VP, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Chưa xác định và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; Chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân: Ngày 20/4/2009 bị công an TP Yên Bái xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/11/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại:

- Anh Vi VA, sinh năm 1998, trú tại: Bản T, xã CP, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An (vắng mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1958; Trú tại: Thôn VL, xã VP, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái (có mặt tại phiên tòa).

- Công ty tài chính TNHH Một thành viên Quốc tế Việt nam AB

Địa chỉ: Tầng 15, Tòa nhà Centec, 72-74 NTMK, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 24/10/2019, Nguyễn Xuân H sinh năm 1990, HKTT: thôn VL, xã VP, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái đang ngồi chơi ở khu vực nghĩa trang CD, phường DB, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh thì Vi VA, sinh năm 1998, trú tại: Bản T, xã CP, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đỏ, đen biển số 37G1 – 136.41 đến gặp H và hỏi mua ma T1y nhưng H không có nên H bảo đưa VA đi mua ma T1y thì VA đồng ý và giao xe cho H điều khiển chờ VA. Sau đó H điều khiển xe mô tô chở VA đi đến một ngôi nhà thuộc khu phố TL, phường DB, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để mua ma T1y. Đến nơi H đỗ xe mô tô và nói với VA: “Kia kia vào mua đi” thấy vậy VA xuống xe và nói với H: “Anh ở ngoài trông xe cho em”, H đồng ý. Khi thấy VA đang đi sang bên đường tìm nơi mua ma T1y, không để ý đến xe mô tô, H nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi VA chưa kịp mua ma T1y thì H quay đầu xe hướng ra đường tỉnh lộ 295B, rồi điều khiển xe mô tô chạy đi mất. Sau đó, theo lời khai của H: H điều khiển xe mô tô chiếm đoạt được của VA đến gặp anh Lê Anh T1, sinh năm 1978, trú tại: xóm 8, NH, Gia Lâm, Hà Nội, nhờ anh T1 mang chiếc xe mô tô vừa chiếm đoạt được của VA cầm cố cho anh Nguyễn Danh H4, sinh năm 1978, trú tại: XD, DB, Từ Sơn, Bắc Ninh được số tiền 4.000.000 đồng, số tiền này H đã sử dụng tiêu sài cá nhân hết. Ngày 10/11/2019, anh VA đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn trình báo về vụ việc trên.

Cùng ngày 10/11/2019, Nguyễn Xuân H đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Từ Sơn đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 109/KL-HĐĐG ngày 14 tháng 11 năm 2019, kết luận:

“01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS: 37G1-136.41, số máy: 761678, số khung: 732529 (xe đã qua sử dụng) có giá trị 35.000.000 đồng”

Trong quá trình tiến hành tố tụng, bà Nguyễn Thị B là mẹ bị cáo đã bồi thường cho anh Vi VA số tiền 13.000.000đ. Anh Vi VA đã nhận số tiền trên và có đơn đề nghị chỉ yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường tiếp cho anh số tiền là 12.000.000đ.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đỏ đen, BKS: 37G1-136.41, số máy: 761678, số khung: 732529 mà bị cáo Nguyễn Xuân H đã chiếm đoạt, được anh Vi VA mua trả góp thể hiện bằng hợp đồng vay tiêu dùng số 86100000003779000 ngày 12 tháng

12 năm 2018 giữa Công ty JIVF và anh Vi VA. Nay chiếc xe không thu hồi được anh Vi VA đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận hợp đồng mà anh VA đã ký với công ty JIVF nên Công ty JIVF có yêu cầu anh Vi VA phải có trách nhiệm trả cho công ty toàn bộ số tiền tính đến ngày 22/4/2020 là 33.484.695 đồng (trong đó tiền gốc là 27.053.727 đồng, tiền lãi phát sinh là 5.970.744 đồng, tiền lãi quá hạn là 460.224 đồng) theo hợp đồng trên.

Với nội dung trên, tại Bản cáo trạng số: 22/Ctr - VKS ngày 20/01/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Xuân H về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyễn Xuân H khai nhận các tình tiết của vụ án đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo. Bị cáo thừa nhận: Do lười lao động, không có tiền chi tiêu cá nhân nên ngày 24 tháng 10 năm 2019 sau khi được anh Vi VA giao cho quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Exciter màu đỏ – đen, BKS: 37G1-136.41, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe máy của anh VA, lợi dụng lúc anh Vi VA đi vào mua ma T1y không để ý đến chiếc xe nên bị cáo đã điều khiển xe chạy đi và đến nhờ anh Lê Anh T1 mang đi cầm cố cho anh Nguyễn Danh H4 được 4.000.000đ, số tiền này bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Bị cáo nhất trí với bản Kết luận định giá tài sản số: 109/KL-HĐĐG ngày 14/11/2019 của Hội đồng định giá thường xuyên thị xã Từ Sơn và xác định mình đã thực hiện hành vi như đã nêu trong bản cáo trạng truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay; bị cáo chấp nhận yêu cầu bồi thường của anh Vi VA. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn truy tố bị cáo về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Xuân H từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 10/11/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Vi VA số tiền 12.000.000đ.

Trong phần tranh luận, bị cáo nhất trí với bản luận tội, không tham gia tranh luận với Kiểm sát viên

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân H tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với thời gian, không gian, địa điểm và các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên đã đầy đủ cơ sở kết luận: Ngày 24 tháng 10 năm 2019 sau khi được anh Vi VA giao cho quản lý chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Exciter màu đỏ – đen, BKS: 37G1-136.41 bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe, lợi dụng lúc anh Vi VA không để ý đến chiếc xe bị cáo đã điều khiển xe bỏ trốn mục đích đem đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân, trị giá chiếc xe bị cáo chiếm đoạt là 35.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”, bị cáo phạm tội không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, tạo ra tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, cần phải xử phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa vi phạm pháp luật và tội phạm trong xã hội.

[4] Xét về nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ngày 20/4/2009 bị công an TP Yên Bái xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc” sau khi bị xử phạt bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại lao vào con đường phạm tội. Do vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, khi sự việc bị phát hiện bị cáo đã ra đầu thú, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường một phần cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra cơ quan điều tra không thu hồi được chiếc xe mô tô trên nên bà Nguyễn Thị B (là mẹ của bị cáo) đã đến gặp và bồi thường cho anh Vi VA số tiền 13.000.000 đồng. Anh Vi VA đã nhận tiền và có đơn đề nghị chỉ yêu cầu bị cáo H bồi thường tổng số tiền là 25.000.000đ, đã bồi thường 13.000.000đ, nay bồi thường tiếp cho anh số tiền là 12.000.000 đồng: Tại phiên tòa bị cáo H đồng ý bồi thường

tiếp cho anh VA số tiền 12.000.000đ, do vậy ghi nhận sự tự nguyện của anh Vi VA, buộc bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Vi VA số tiền 12.000.000đ còn lại.

Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị B là mẹ bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại và không yêu cầu bị cáo phải trả cho bà số tiền trên, do vậy không xem xét giải quyết.

Đối với yêu cầu của công ty JIVF yêu cầu anh Vi VA phải trả cho công ty số tiền dư nợ tính đến ngày 22/4/2020 là 33.484.695đồng (trong đó tiền gốc là 27.053.727 đồng, tiền lãi phát sinh là 5.970.744 đồng, tiền lãi quá hạn là 460.224 đồng) theo hợp đồng vay tiêu dùng số 86100000003779000 ngày 12 tháng 12 năm 2018. Hội đồng xét xử xét thấy hợp đồng cho vay tiêu dùng giữa công ty JIVF và anh Vi VA là hợp đồng dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này mà tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi đương sự có đơn yêu cầu theo quy định của pháp luật.

[6] Liên quan đến vụ án còn có:

Đối với Lê Anh T1, sinh năm 1978, trú tại: Xóm 8, xã NH, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội và Nguyễn Danh H4, sinh năm 1978, trú tại: XD, DB, Từ Sơn, Bắc Ninh, theo lời khai của H là người đã đưa H đi cầm cố chiếc xe và người cầm cố chiếc xe H đã chiếm đoạt của anh VA. Quá trình điều tra T1 không thừa nhận đã đưa H đi cầm cố xe và T1 từ chối đối chất với H và H4; H4 không thừa nhận cầm cố chiếc xe trên nên chưa làm rõ được. Vì vậy, cơ quan điều tra quyết định tách hành vi của Lê Anh T1 và Nguyễn Danh H4 để điều tra về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Đối với hành vi đi mua ma T1y của H và anh Vi VA. Quá trình điều tra xác định, H và anh VA chưa mua được ma T1y nên cơ quan điều tra tiến hành nhắc nhở H và anh VA là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ 10/11/2019. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án 27/04/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS; các Điều 584,585,589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải bồi thường tiếp cho anh Vi VA số tiền là 12.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người thi hành án không tự nguyện thi hành thì phải trả lãi tương ứng đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 600.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Ninh
- VKS ND thị xã Từ Sơn;
- THADS thị xã Từ Sơn;
- Công an thị xã Từ Sơn;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hà

